TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 56/2023/QĐCNHGT-DS	

C, ngày 21 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Võ Thị T và ông Trần Thanh H là đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Hồng H1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng góp hụi đề ngày 11 tháng 8 năm 2023 của bà Võ Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Võ Thị T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Hồng H1, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Hồng H1: Ông Trần Thanh H, sinh năm 1963;

Địa chỉ: 1, đường số A, phường D, thành phố T, tỉnh Long An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Bà Võ Thị T yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng H1 trả cho bà T tiền nợ hụi là 50.000.000 đồng.

- Ông Trần Thanh H là người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Hồng H1 xác nhận bà H1 có nợ bà T 50.000.000 đồng tiền hụi và bà H1 đồng ý trả cho bà T số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Thị Hồng H1 chưa thi hành số nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án, cho đến khi thi hành án xong.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thiêm